| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIM ĐỘNG**<br>**TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 18/2022/QĐCNTTLH | KĐ, ngày 21 tháng 4 năm 2022 |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Ah Bùi Ngọc T và chị Trần Thị Th.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi dưỡng con chung;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi dưỡng con chung của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người yêu cầu: Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1982 và chị Trần Thị Th, sinh năm 1989. Đều trú tại: thôn ĐT, xã ĐH, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Bùi Ngọc B, sinh ngày 07/12/2011 và cháu Bùi Hà A, sinh ngày 16/5/2013. Đều trú tại: thôn ĐT, xã ĐH, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp cho cháu B và cháu A: Anh Bùi Ngọc T và chị Trần Thị Th (là cha mẹ đẻ).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Ngọc T và chị Trần Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị Th có 02 con chung là cháu Bùi Ngọc B, sinh ngày 07/12/2011 và cháu Bùi Hà A, sinh ngày 16/5/2013. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng với chị Th. Anh T và chị Th thỏa thuận, giao anh T được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Bùi Ngọc B, giao chị Th được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Bùi Hà A đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T, chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng canh tác: Anh T và chị Th tự nguyện không đề nghị giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- Phòng KTNV&THA - TAD tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện KĐ;
- THADS huyện KĐ;
- UBND xã ĐH;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Quốc Huy**